

**PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****BỘ TÀI CHÍNH****BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 182/2013/TT-BTC

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2013

**THÔNG TƯ****Hướng dẫn xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia***Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;**Căn cứ Luật dự trữ quốc gia số 22/2012/QH13 ngày 20/11/2012;**Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;**Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;**Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước,**Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.***Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn chi tiết việc xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia; bao gồm: lập, phê duyệt kế hoạch; trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm tra, thẩm định, ban hành; trình bày, thể hiện nội dung; rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ; thông báo, phổ biến, đăng ký, xuất bản, phát hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia là quy chuẩn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành áp dụng trong phạm vi lĩnh vực dự trữ quốc gia.

## **Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Mục 1**

## **LẬP VÀ PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH XÂY DỰNG QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

### **Điều 4. Lập kế hoạch**

1. Căn cứ vào Chiến lược phát triển Dự trữ quốc gia từng thời kỳ, hàng hóa dự trữ quốc gia được Chính phủ phân công quản lý, các Bộ, ngành lập kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

2. Trước ngày 30 tháng 6 hàng năm, các Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia lập kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia cho năm sau kèm theo dự án xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia gửi Bộ Tài chính. Kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia bao gồm kế hoạch xây dựng mới và kế hoạch rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia theo nội dung được quy định tại phụ lục I, phụ lục II kèm theo Thông tư (nếu có).

### **Điều 5. Trình tự thẩm định, phê duyệt kế hoạch**

Tổng cục Dự trữ Nhà nước có trách nhiệm giúp Bộ Tài chính:

1. Thực hiện rà soát, thẩm định và tổng hợp kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia cho năm sau.

2. Gửi dự thảo kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để lấy ý kiến; đồng thời thông báo về việc lấy ý kiến trên cổng thông tin điện tử (website) của Bộ Tài chính. Thời gian lấy ý kiến ít nhất là ba mươi ngày, kể từ ngày gửi kế hoạch lấy ý kiến.

3. Tổng hợp, xử lý các ý kiến góp ý; chỉnh lý dự thảo và trình Bộ Tài chính phê duyệt.

### **Điều 6. Thực hiện kế hoạch hàng năm xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt; báo cáo Bộ Tài chính về tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia theo kế hoạch và tiến độ đã được phê duyệt.

### **Điều 7. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch hàng năm xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia được điều chỉnh, bổ sung hàng năm theo đề nghị bằng văn bản của của Bộ, ngành quản

lý hàng dự trữ quốc gia. Nội dung điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bao gồm: tiến độ xây dựng, đối tượng, nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia và kinh phí xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

2. Việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch hàng năm xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia phải được thực hiện trước ngày 01 tháng 10 hàng năm. Trình tự, thủ tục điều chỉnh, bổ sung kế hoạch về xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư này.

3. Trường hợp do yêu cầu cấp thiết, việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch hàng năm do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định trên cơ sở đề nghị của Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia.

## Mục 2

### XÂY DỰNG, THẨM TRA, THẨM ĐỊNH VÀ BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA

#### Điều 8. Xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

1. Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia thành lập Ban soạn thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia hoặc chỉ định cơ quan, tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia (sau đây gọi tắt là Ban soạn thảo). Khi thành lập Ban soạn thảo, Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia có văn bản gửi Bộ Tài chính đề nghị cử cán bộ tham gia Ban soạn thảo.

2. Ban soạn thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia có nhiệm vụ:

a) Trên cơ sở kết quả nghiên cứu khoa học, thực nghiệm và tổng kết thực tiễn để xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với hàng dự trữ quốc gia. Trong đó, quy định cụ thể về kỹ thuật và quản lý kỹ thuật; về thời gian nhập hàng sau khi sản xuất; về thời gian lưu kho an toàn đáp ứng yêu cầu chất lượng hàng hóa; đồng thời phải đáp ứng yêu cầu dự trữ chiến lược, lâu dài;

b) Gửi dự thảo đề xin ý kiến của cơ quan quản lý, cơ quan chuyên môn, chuyên gia; thông báo về việc lấy ý kiến trên cổng thông tin điện tử (website) hoặc tạp chí, ấn phẩm chính thức của Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia;

c) Gửi dự thảo lấy ý kiến của Bộ Tài chính và đăng lấy ý kiến trên cổng thông tin điện tử (website) Bộ Tài chính. Thời gian góp ý cho dự thảo ít nhất là sáu mươi ngày, kể từ ngày gửi dự thảo đi lấy ý kiến.

3. Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn chỉnh dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia gửi thẩm tra. Hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia đề nghị thẩm tra bao gồm:

a) Công văn đề nghị thẩm tra của Bộ, ngành xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia;

b) Quyết định giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia cho Bộ, ngành kèm theo dự án xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia đã được phê duyệt;

c) Báo cáo quá trình xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia của Bộ, ngành;

d) Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia trình duyệt kèm theo thuyết minh; bản sao tài liệu gốc được sử dụng làm căn cứ để xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia và các tài liệu tham khảo khác;

đ) Danh sách cơ quan được gửi dự thảo để lấy ý kiến; bản tổng hợp và tiếp thu ý kiến góp ý kèm theo văn bản góp ý.

### **Điều 9. Thẩm tra hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Tổng cục Dự trữ Nhà nước chịu trách nhiệm giúp Bộ Tài chính thẩm tra hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia của các Bộ, ngành. Nội dung thẩm tra gồm:

a) Tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Thông tư này;

b) Đánh giá dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia được thực hiện theo mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.

Biên bản thẩm tra hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia được thực hiện theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Tổng cục Dự trữ Nhà nước báo cáo Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

### **Điều 10. Thẩm định dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

Căn cứ kết quả thẩm tra; nếu hồ sơ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia đạt yêu cầu, Bộ Tài chính (Tổng cục Dự trữ Nhà nước) gửi Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP.

**Điều 11. Hoàn thiện dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

Bộ Tài chính chủ trì phối hợp cùng Bộ, ngành giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Khoa học và Công nghệ; đơn vị xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia phải hoàn chỉnh lại dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia chậm nhất 15 ngày, kể từ khi có ý kiến thẩm định. Trường hợp không thống nhất với ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

**Điều 12. Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Sau khi dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia được hoàn thiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư này, tổ chức pháp chế của Bộ Tài chính tổ chức thẩm định dự thảo văn bản về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia theo đúng quy trình xây dựng, ban hành Thông tư quy định tại Điều 68 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Bộ Tài chính ban hành văn bản về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia sau khi dự thảo văn bản được giải trình, tiếp thu, hoàn thiện trên cơ sở ý kiến thẩm định của tổ chức pháp chế theo quy định tại khoản 1 Điều này.

**Mục 3****TRÌNH BÀY VÀ THỂ HIỆN NỘI DUNG QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA****Điều 13. Bố cục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia bao gồm những nội dung chính sau:

1. Quy định chung
  - a) Phạm vi điều chỉnh;
  - b) Đối tượng áp dụng;
  - c) Giải thích từ ngữ (nếu có).
2. Quy định về kỹ thuật

Viện dẫn tiêu chuẩn hoặc đưa ra các yêu cầu kỹ thuật cụ thể về mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật mà đối tượng của quy chuẩn kỹ thuật phải tuân theo để bảo đảm an toàn, vệ sinh, sức khỏe con người; bảo vệ động vật, thực vật, môi trường; bảo vệ lợi ích và an ninh quốc gia và các yêu cầu thiết yếu khác đáp ứng dự trữ quốc gia.

### 3. Phương pháp thử

Các yêu cầu kỹ thuật được quy định phải đánh giá được bằng các phương pháp và phương tiện hiện có ở trong nước. Trường hợp đặc biệt trong nước không có mới dùng của nước ngoài và phải giải trình cụ thể khi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

### 4. Quy định về giao nhận và bảo quản

Quy định các yêu cầu trong quá trình vận chuyển, thủ tục giao nhận (nhập, xuất) và các quy định về công tác bảo quản hàng dự trữ quốc gia.

### 5. Quy định về quản lý

Quy định quản lý đối với hàng dự trữ quốc gia, bao gồm: quản lý chất lượng hàng nhập kho dự trữ quốc gia, quy định về tổ chức kiểm tra chất lượng hàng dự trữ quốc gia, quy định về bảo hành, quy định về kho cất giữ hàng dự trữ quốc gia, quy định về thời gian lưu kho và các nội dung quản lý thích hợp khác.

### 6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

Các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tuân thủ các yêu cầu quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều này.

### 7. Tổ chức thực hiện

a) Thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc tổ chức triển khai, thực hiện quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia;

b) Lộ trình thực hiện cho các đối tượng khác nhau của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia (nếu có).

### 8. Các phụ lục (nếu có).

Tùy theo đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và yêu cầu quản lý, nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia có thể bao gồm tất cả các mục trên, giảm bớt hoặc bổ sung cho phù hợp.

### **Điều 14. Trình bày quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia phải đảm bảo tính hệ thống, hiệu lực pháp lý và không được trái với văn bản pháp luật liên quan. Ngôn ngữ của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phải nhất quán, chính xác, phổ thông; cách diễn đạt phải đơn giản, dễ hiểu. Các thuật ngữ chuyên môn cần xác định rõ nội dung phải được định nghĩa trong văn bản.

1. Trình bày trang bìa, trang 2 và trang 3 của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

a) Trang bìa trước của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia bao gồm các yếu tố sau đây:

- Hình quốc huy nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thể hiện theo quy định của pháp luật về quốc huy.

- Dòng chữ “Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

- Ký hiệu đầy đủ của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia bao gồm: Số hiệu và năm ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được phân cách bằng hai dấu chấm và được đặt sau ký hiệu QCVN; chữ viết tắt của Bộ Tài chính ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia “BTC” được đặt sau năm ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và được phân cách bằng dấu gạch chéo.

- Dòng chữ “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia”.

- Tên gọi của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

- Tên gọi đầy đủ của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bằng tiếng Anh.

- Địa điểm và năm ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

b) Trang 2 của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia là trang thể hiện lời nói đầu trong đó ghi rõ tổ chức biên soạn dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia, cơ quan trình duyệt và cơ quan ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia, số Thông tư, ngày, tháng, năm ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các nội dung khác có liên quan đến việc xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

c) Trang 3 của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia gồm các yếu tố sau đây:

- Dòng chữ “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia”.

- Tên gọi của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

- Tên gọi đầy đủ của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bằng tiếng Anh.

- Nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

2. Phần trống đầu trang (header) của các trang nội dung quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia (trừ trang 3) in ký hiệu đầy đủ của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tại vị trí phía bên phải của trang đối với các trang lẻ và phía bên trái của trang đối với các trang chẵn. Kiểu chữ của ký hiệu in hoa, in đậm theo phong chữ Arial, cỡ chữ 12 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode).

3. Nguyên tắc đánh số thứ tự các hạng mục nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia thực hiện theo quy định tương ứng tại Thông tư số 25/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tư Pháp về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và văn bản quy phạm pháp luật.

**Điều 15. Thể thức trình bày quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Khô giấy của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia là khô A4 (210mm x 297mm), sai số kích thước cho phép là  $\pm 0,5\text{mm}$ .

2. Phần nội dung (bản văn) của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia được trình bày bằng chữ in thường, kiểu chữ thực hiện theo phông chữ Arial, cỡ chữ từ 12 đến 14 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode); khi xuống dòng, chữ đầu dòng có thể lùi vào từ 1cm đến 1,27cm (1 default tab); khoảng cách giữa các đoạn văn (paragraph) đặt tối thiểu là 6 pt; khoảng cách giữa các dòng hay cách dòng (line spacing) chọn tối thiểu từ cách dòng đơn (single line spacing) hoặc từ 15 pt (exactly line spacing) trở lên.

3. Số trang quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được tính từ trang bìa trước cho đến trang cuối cùng của quy chuẩn. Số trang quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được in trên từng trang của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tại chính giữa phần cuối trang giấy, trừ trang bìa.

4. Ký hiệu và số hiệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia được in trên từng trang của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia ở góc ngoài phía mở của trang.

**Điều 16. Thể hiện nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Việc thể hiện nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia thực hiện theo hướng dẫn về quy định thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia trong TCVN 1-2: 2003 (Phần 2: Quy định về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia).

2. Việc sử dụng đơn vị đo lường trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia phải tuân theo quy định pháp luật về đo lường. Trong trường hợp do đặc thù của ngành, lĩnh vực cụ thể, nếu sử dụng đơn vị đo khác, phải quy đổi sang đơn vị đo pháp định. Khi trình bày giá trị đại lượng đo, trị số và đơn vị đo pháp định phải trình bày trước, trị số và đơn vị đo khác trình bày sau và để trong ngoặc đơn.

**Mục 4****THÔNG BÁO, PHỔ BIẾN, ĐĂNG KÝ, XUẤT BẢN, PHÁT HÀNH  
QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA****Điều 17. Thông báo về việc ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

Bộ Tài chính có trách nhiệm thông báo công khai việc ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia trên công



báo, trên website của Bộ Tài chính trong thời hạn tối thiểu ba mươi ngày, kể từ ngày quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ.

**Điều 18. Phổ biến, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia lập kế hoạch triển khai việc phổ biến, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

2. Việc phổ biến, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cần được thực hiện ngay sau khi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia được ban hành thông qua các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo và các hình thức thích hợp khác.

**Điều 19. Đăng ký quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Bộ Tài chính (Tổng cục Dự trữ Nhà nước) thực hiện việc đăng ký quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia tại Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) chậm nhất sau 15 ngày, kể từ ngày ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

2. Hồ sơ đăng ký quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP bao gồm:

a) Công văn đề nghị kèm theo bản đăng ký quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Bản sao quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia;

c) Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

**Điều 20. Xuất bản và phát hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

Bộ Tài chính tổ chức việc xuất bản và phát hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia được ban hành.

**Mục 5**

**RÀ SOÁT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, HỦY BỎ QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

**Điều 21. Rà soát định kỳ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Bộ Tài chính (Tổng cục Dự trữ Nhà nước) tổ chức thực hiện rà soát quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia định kỳ năm năm một lần hoặc sớm hơn khi cần thiết, kể từ ngày ban hành.

**2. Thực hiện định kỳ rà soát quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

a) Lập danh mục các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia đến kỳ hạn phải rà soát theo quy định tại khoản 1 Điều 21 của Thông tư này. Thực hiện việc rà soát theo các tiêu chí:

- Sự phù hợp của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia với quy định của pháp luật và cam kết quốc tế có liên quan;
- Tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia;
- Các tiêu chí khác có liên quan.

b) Căn cứ kết quả rà soát để phân loại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia kèm theo bản giải trình, bao gồm: danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia giữ nguyên hiệu lực; danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia cần sửa đổi, bổ sung, thay thế và danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia cần hủy bỏ. Trong từng loại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia đã được rà soát được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên.

**3. Trách nhiệm của các Bộ, ngành**

a) Tổng cục Dự trữ Nhà nước phối hợp cùng các Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia thực hiện rà soát định kỳ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia hiện hành và lập hồ sơ rà soát các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia;

b) Trên cơ sở kết quả rà soát, Tổng cục Dự trữ Nhà nước lập báo cáo và trình Bộ Tài chính xem xét, phê duyệt kế hoạch sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

4. Trường hợp do yêu cầu cấp thiết, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định tổ chức rà soát quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia sớm hơn định kỳ năm năm hoặc đột xuất.

**Điều 22. Sửa đổi, bổ sung, thay thế quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia phải được đưa vào kế hoạch hàng năm về xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

2. Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung, thay thế quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia thực hiện theo quy định tại mục 2 Thông tư này.

**Điều 23. Hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Bộ Tài chính hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia theo trình tự sau: trên cơ sở kết quả rà soát hoặc đề nghị của các Bộ, ngành quản lý

hàng dự trữ quốc gia, Bộ Tài chính tổ chức lập hồ sơ hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia; xem xét hồ sơ và quyết định hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

2. Hồ sơ hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia bao gồm:

- a) Bản quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia đề nghị hủy bỏ;
- b) Bản thuyết minh (lý do, cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học);
- c) Ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có);
- d) Kết quả rà soát định kỳ và kiến nghị;
- đ) Văn bản đề nghị hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia;
- e) Các tài liệu khác liên quan (nếu có).

3. Trường hợp do yêu cầu cấp thiết, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia theo thủ tục, quy trình rút gọn trên cơ sở đảm bảo tính khả thi, cơ sở khoa học và kinh phí cần thiết cho việc triển khai thực hiện.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 24. Việc tổ chức xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

1. Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia trong phạm vi được phân công, có trách nhiệm tổ chức xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia và gửi Bộ Tài chính thẩm tra, phối hợp cùng Bộ Tài chính hoàn chỉnh dự thảo sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Khoa học và Công nghệ để Bộ Tài chính ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

2. Kinh phí xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 145/2009/TTLT-BTC-BKHCN ngày 17/7/2009 về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật.

3. Tổng cục Dự trữ Nhà nước có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính trong việc phối hợp với các Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia tiếp nhận hồ sơ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia, tổ chức thẩm tra, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

**Điều 25. Việc tổ chức áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

Tổng cục Dự trữ Nhà nước phối hợp với các Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia tổ chức triển khai việc phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra áp dụng quy

chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia nhằm đảm bảo việc thi hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

**Điều 26. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2014.

Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu xem xét sửa đổi, bổ sung./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hữu Chí**

**Phụ lục I**

Tên Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia:

**ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH XÂY DỰNG QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA NĂM.... (năm kế hoạch)**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 182/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TT	Đối tượng QCVN	Tên QCVN	Loại QCVN	Tổ chức biên soạn, xây dựng dự thảo QCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến (triệu đồng)			Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	Tổng số	Ngân sách nhà nước	Nguồn khác	
1	Đối tượng...	.....	Quy chuẩn kỹ thuật chung							
2	Đối tượng...	.....	Quy chuẩn kỹ thuật khác							

**Ghi chú:** Kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia phải kèm theo:

- Dự án xây dựng QCVN cho từng đối tượng QCVN.
- Dự kiến chương trình phổ biến, hướng dẫn áp dụng cho các QCVN được ban hành theo kế hoạch./.

**Phụ lục II**  
**DỰ ÁN XÂY DỰNG QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA**  
**HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 182/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**1. Tên gọi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

**2. Phạm vi và đối tượng áp dụng của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

**3. Cơ quan, tổ chức/cá nhân đề nghị**

Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

Tên cơ quan chủ quản (nếu có):.....

**4. Tình hình đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia trong nước và ngoài nước**

**5. Lý do và mục đích xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực dự trữ quốc gia đáp ứng những mục tiêu quản lý nào sau đây:

- |   |   |
|---|---|
| + Chất lượng hàng dự trữ quốc gia         | + Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật                |
| + Quy trình bảo quản hàng dự trữ quốc gia | + Các mục tiêu quản lý khác (ghi rõ mục tiêu quản lý) |

+ Bảo vệ lợi ích và an ninh quốc gia

- Căn cứ về nội dung quản lý nhà nước có liên quan

+ Trích dẫn tên gọi, số chỉ thị, văn bản có liên quan đến yêu cầu quản lý nêu trên

+ Yêu cầu hài hòa trong khuôn khổ hợp tác quốc tế và khu vực

+ Các yêu cầu quản lý khác

**6. Loại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

+ Quy chuẩn kỹ thuật chung

+ Quy chuẩn kỹ thuật an toàn

+ Quy chuẩn kỹ thuật môi trường

+ Quy chuẩn kỹ thuật về quá trình

+ Quy chuẩn kỹ thuật về dịch vụ

+ Quy chuẩn kỹ thuật khác

### 7. Những vấn đề sẽ quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

- Những vấn đề sẽ quy định (hoặc soát xét):

+ Quy định về kỹ thuật và quản lý kỹ thuật cho lĩnh vực quản lý	+ An toàn thuốc bảo vệ thực vật
+ Quy định về kỹ thuật và quản lý kỹ thuật cho nhóm sản phẩm, dịch vụ, quá trình	+ An toàn thuốc thú y
+ An toàn sinh học	+ An toàn chế phẩm sinh học và hóa chất dùng cho động thực vật
+ An toàn cháy nổ	+ Yêu cầu về chất lượng môi trường xung quanh
+ An toàn trong dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe	+ Yêu cầu về an toàn, vệ sinh trong bảo quản, vận hành, vận chuyển
+ An toàn thiết bị y tế	+ Vệ sinh an toàn thức ăn chăn nuôi
+ An toàn vệ sinh thực phẩm	+ An toàn phân bón
+ An toàn dược phẩm	+ Các lĩnh vực an toàn khác

- Bố cục, nội dung các phần chính của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia (dự kiến):

- Nhu cầu khảo nghiệm quy chuẩn kỹ thuật trong thực tế: có không (Nếu có, ghi rõ dự kiến nội dung cần khảo nghiệm, quy mô, địa điểm, thời gian khảo nghiệm)

### 8. Phương thức thực hiện và tài liệu làm căn cứ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

- Phương thức thực hiện:

+ Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trên cơ sở tiêu chuẩn	
+ Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trên cơ sở tham khảo tài liệu, dữ liệu khác	
+ Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia kết hợp cả tiêu chuẩn và các tài liệu khác	

- Tài liệu chính làm căn cứ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia (bản sao kèm theo):...

### 9. Kiến nghị ban soạn thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

- Cơ quan, tổ chức biên soạn quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia (tên cơ quan, tổ chức chủ trì biên soạn quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia)

- Ban soạn thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia (dự kiến thành viên Ban soạn thảo)

**10. Cơ quan phối hợp xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

- Dự kiến cơ quan, tổ chức phối hợp xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:

- Dự kiến cơ quan quản lý có liên quan bắt buộc phải lấy ý kiến về dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:

- Dự kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân cần lấy ý kiến đóng góp cho dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:

**11. Dự kiến tiến độ thực hiện**

TT	Nội dung công việc	Thời gian	
		Bắt đầu	Kết thúc
1	Chuẩn bị biên soạn dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia		
2	Biên soạn dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia: - Lấy ý kiến chuyên gia, - Khảo nghiệm dự thảo, - Hoàn chỉnh dự thảo và lập hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia		
3	Tổ chức thông báo và lấy ý kiến rộng rãi		
4	Tổ chức Hội nghị chuyên đề		
5	Hoàn chỉnh, lập hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia trình duyệt		
6	Thẩm tra hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia		
7	Thẩm định hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia trình duyệt		
8	Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia		

**12. Dự toán kinh phí thực hiện**

a) Tổng kinh phí dự kiến:..... trong đó:

- Ngân sách Nhà nước:.....

- Đóng góp của các tổ chức, cá nhân:.....

(ghi rõ của tổ chức cá nhân nào, nếu có)

- Nguồn khác:.....

b) Dự toán chi tiết kinh phí thực hiện:

	....., ngày... tháng... năm... <b>Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị dự án quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia</b> Ký tên, đóng dấu (nếu có)
--	--



**Phụ lục III****PHIẾU LẤY Ý KIẾN DỰ THẢO QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA  
HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 182/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

Tên dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:

Cơ quan/ban kỹ thuật biên soạn:

Mã số đề tài (nếu thực hiện dưới dạng đề tài):

Chủ trì đề tài (nếu thực hiện dưới dạng đề tài):

Cơ quan (người) được trưng cầu ý kiến:

Chức danh khoa học:

Ngày nhận được bản dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:

**1. Nhận xét:** ghi lần lượt các nhận xét sau đây

1. Tên Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

- Đồng ý với tên như trong Dự thảo;

- Trường hợp chưa đồng ý, xin đề nghị đề xuất phương án sửa đổi.

2. Số lượng các chỉ tiêu chất lượng:

- Đồng ý với số lượng chỉ tiêu như trong Dự thảo;

- Trường hợp chưa đồng ý thì thêm hoặc bớt chỉ tiêu nào.

3. Mức các chỉ tiêu cần quy định:

- Đồng ý mức chỉ tiêu như trong Dự thảo;

- Trường hợp chưa đồng ý mức của chỉ tiêu nào xin đề nghị đề xuất phương án điều chỉnh.

4. Những yêu cầu khác về quản lý chất lượng:

- Đồng ý như các yêu cầu đã đề cập trong Dự thảo;

- Đề nghị bổ sung thêm hoặc bớt các yêu cầu.

**2. Đề nghị sửa đổi, bổ sung chi tiết:** liệt kê các điểm đề nghị sửa đổi bổ sung chi tiết kèm theo lý do và giải pháp đề xuất.

**3. Kết luận:**

- Kiến nghị về khả năng ban hành và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

....., ngày... tháng... năm...

**CƠ QUAN (NGƯỜI) ĐƯỢC TRƯNG CẦU Ý KIẾN**

(Ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục IV**  
**THUYẾT MINH DỰ THẢO QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA**  
**HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 182/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**1. Khái niệm**

Thuyết minh dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia là tài liệu giải thích nhằm tạo điều kiện cho các đối tượng tham gia đánh giá, thẩm định dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có nhận xét xác đáng về nội dung, mục đích, ý nghĩa thực tiễn, tính khả thi của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và trên cơ sở đó cơ quan quản lý có quyết định đúng đắn về việc ban hành, công bố và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

Thuyết minh dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia cũng là tài liệu giúp người sử dụng nghiên cứu và hiểu rõ về các nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia sau khi được ban hành, công bố.

**2. Các nội dung chính của Thuyết minh dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

2.1. Tên quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

2.2. Tình hình liên quan tới quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

Tóm tắt đặc điểm, tình hình đối tượng trong công việc quản lý của Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia, ý nghĩa thực tiễn và mục đích xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

2.3. Căn cứ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

- Tổng hợp các văn bản pháp lý làm cơ sở cho việc xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.

- Lựa chọn các tài liệu làm cơ sở cho việc biên soạn các yêu cầu kỹ thuật, các phương pháp thử tương ứng.

2.4. Tóm tắt nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

Tóm tắt các nội dung chính (hoặc nhóm nội dung) của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia; tương ứng với mỗi nội dung chính (hoặc nhóm nội dung) cần nêu rõ sự gắn kết với các mục tiêu quản lý.

2.5. Bảng đối chiếu nội dung quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia với các tài liệu tham khảo

Trình bày một bảng đối chiếu nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia với các tài liệu tham khảo (các tiêu chuẩn quốc tế, tài liệu kỹ thuật, các kết quả nghiên cứu đã được sử dụng làm cơ sở cho việc biên soạn quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia), trong đó thể hiện đối chiếu những đề mục của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia với tài liệu tham khảo và những điểm sửa đổi, bổ sung về nội dung.

2.6. Hiệu quả dự kiến của việc áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

Nêu những hiệu quả kinh tế và xã hội mang lại khi áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia vào thực tiễn.

**Phụ lục V**  
**PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẢO QUY CHUẨN KỸ THUẬT**  
**QUỐC GIA HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

*(Dành cho thành viên thẩm tra hồ sơ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia)*

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 182/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

Tên dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:

Cơ quan/ban kỹ thuật biên soạn:

Mã số đề tài (nếu thực hiện theo đề tài):

Chủ trì đề tài (nếu thực hiện theo đề tài):

Họ tên người đánh giá:

Cơ quan:

Chức danh khoa học:

**1. Nội dung đánh giá**

**1.1. Về phạm vi và nội dung:**

*(đánh giá sự tương xứng giữa các yêu cầu kỹ thuật và mục tiêu quản lý Nhà nước đối với đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia đang xem xét)*

**1.2. Hồ sơ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

*(đánh giá tính đầy đủ và đúng thủ tục của hồ sơ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia)*

**1.3. Căn cứ của các yêu cầu kỹ thuật:**

*(đánh giá về tính phù hợp của các sở cứ kỹ thuật, tài liệu viện dẫn)*

**1.4. Sự phù hợp với thực tế:**

*(chỉ rõ các yêu cầu kỹ thuật, quy định không phù hợp với thực tế nếu có)*

**1.5. Các khó khăn gặp phải khi áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

*(Nhận xét về tính khả thi của dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia trong điều kiện Việt Nam)*

**2. Các yêu cầu kỹ thuật cần sửa đổi, bổ sung**

*(Liệt kê chi tiết cùng với lý do và giải pháp đề xuất)*

**3. Kết luận**

- Đồng ý/Không đồng ý thẩm tra quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia.  
*(Nếu không đồng ý, nêu rõ lý do)*

.....  
.....

- Nhất trí/Không nhất trí. Kiến nghị Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia hoàn chỉnh dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia để thẩm định, ban hành, công bố.

*(Nếu không nhất trí, đề xuất giải pháp hiệu chỉnh dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia để có thể ban hành, công bố; hoặc hướng triển khai tiếp theo)*

.....  
.....

....., ngày..... tháng..... năm.....  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Phụ lục VI****BIÊN BẢN THẨM TRA HỒ SƠ DỰ THẢO QUY CHUẨN  
KỸ THUẬT QUỐC GIA HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 182/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC DỰ TRỮ  
NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày... tháng... năm...*

**BIÊN BẢN  
THẨM TRA HỒ SƠ DỰ THẢO QUY CHUẨN KỸ THUẬT  
QUỐC GIA HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

I. Tên hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia

1. Cơ quan/ban kỹ thuật biên soạn:.....

2. Cơ quan đề nghị thẩm tra:.....

II. Nội dung về kết quả thẩm tra

1. Sự phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia với quy định của pháp luật và cam kết quốc tế có liên quan:.....

2. Tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:.....

3. Tuân thủ các yêu cầu nghiệp vụ, trình tự, thủ tục xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:

a) Hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:.....

.....

b) Việc tuân thủ các yêu cầu, quy định về trình tự, thủ tục xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:.....

- Bộ cục về nội dung:.....

- Về trình tự, thủ tục xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:.....

- Trình bày dự thảo và kết cấu trang bìa quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia:.....

4. Ý kiến đề nghị chỉnh sửa .....

5. Kết luận thẩm tra:.....

**THÀNH VIÊN**

**VỤ TRƯỞNG  
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ BẢO QUẢN**

**Phụ lục VII****TRÌNH BÀY TRANG BÌA, TRANG 2 VÀ TRANG 3 CỦA QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 182/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**1. Mẫu trang bìa của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

Ví dụ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với phao tròn cứu sinh dự trữ quốc gia do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành theo quy định tại mẫu 1 của Phụ lục này.

**2. Ví dụ về thể hiện lời nói đầu của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia****Lời nói đầu**

- QCVN 05:2012/BTC do (Tên đơn vị hoặc ban soạn thảo được thành lập) biên soạn, (Tên cơ quan trình duyệt) trình duyệt và được ban hành theo Thông tư số.../2012/TT-BTC ngày... tháng... năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Các nội dung khác liên quan đến việc xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nếu thấy cần thiết.

**3. Mẫu trang 3 của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hàng dự trữ quốc gia**

Ví dụ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với phao tròn cứu sinh dự trữ quốc gia do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành theo quy định tại mẫu 2 của Phụ lục này.

**Mẫu 1**

(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (2)****QCVN 05:2012/BTC (3)****QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA (4)  
ĐỐI VỚI PHAO TRÒN CỨU SINH DỰ TRỮ QUỐC GIA (5)*****National technical regulation on ring life buoy for state reserve (6)*****HÀ NỘI - 2012 (7)**

**Chú thích:**

(1)	Quốc huy nước CHXHCN Việt Nam Hình khối vuông, mỗi cạnh 3cm
(2)	Dòng chữ “Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam” Kiểu chữ in hoa theo phong chữ Arial, cỡ chữ 14 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode), không in đậm
(3)	Ký hiệu đầy đủ của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Kiểu chữ in hoa theo phong chữ Arial, cỡ chữ 16 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode), in đậm
(4)	Dòng chữ “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia” Kiểu chữ in hoa theo phong chữ Arial, cỡ chữ 16 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode), in đậm
(5)	Tên của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bằng tiếng Việt Kiểu chữ in hoa theo phong chữ Arial, cỡ chữ 16 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode), in đậm
(6)	Tên đầy đủ của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bằng tiếng Anh tương ứng với phần tiếng Việt tại mục (4) và Mục (5) Kiểu chữ in thường theo phong chữ Arial, cỡ chữ 14 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode), in nghiêng, đậm
(7)	Địa điểm và năm ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Kiểu chữ in hoa theo phong chữ Arial, cỡ chữ 12 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode), in đậm



**Mẫu 2**

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA (1)**  
**ĐỐI VỚI PHAO TRÒN CỨU SINH DỰ TRỮ QUỐC GIA (2)**  
*National technical regulation on ring life buoy for state reserve (3)*

**1. QUY ĐỊNH CHUNG (4)**

.....

**2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT**

.....

**Chú thích:**

(1)	Dòng chữ “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia” Kiểu chữ in hoa theo phông chữ Arial, cỡ chữ 16 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode), in đậm
(2)	Tên của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bằng tiếng Việt Kiểu chữ in hoa theo phông chữ Arial, cỡ chữ 16 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode), in đậm
(3)	Tên đầy đủ của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bằng tiếng Anh tương ứng với phần tiếng Việt tại mục (1) và Mục (2) Kiểu chữ in thường theo phông chữ Arial, cỡ chữ 12 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode), in nghiêng
(4)	Tên của mục nội dung quy chuẩn Kiểu chữ in hoa theo phông chữ Arial, cỡ chữ 12 của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ tiếng Việt Unicode), in đậm